

Phát triển du lịch cộng đồng theo hướng bền vững tại tỉnh Cao Bằng

Hồ Thu Giang^(*)

Đặng Thu Hương^(**)

Tóm tắt: Cao Bằng là địa phương có nguồn tài nguyên đặc sắc, phong phú và chính sách đầu tư ngành du lịch phù hợp, đặc biệt là với hình thức du lịch cộng đồng. Hiện nay, tỉnh Cao Bằng đã và đang xây dựng chiến lược phát triển du lịch cộng đồng theo hướng bền vững, góp phần tạo sinh kế bền vững cho người dân, phát triển kinh tế, đồng thời giữ gìn hiệu quả giá trị văn hóa địa phương. Bài viết làm rõ tiềm năng du lịch cộng đồng tại tỉnh Cao Bằng, phân tích thực trạng phát triển du lịch cộng đồng tại địa bàn tỉnh theo hướng bền vững, chỉ ra những hạn chế, từ đó đưa ra một số giải pháp nhằm góp phần thúc đẩy du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

Từ khóa: Du lịch cộng đồng, Du lịch bền vững, Phát triển du lịch, Tỉnh Cao Bằng

Abstract: Cao Bang province has unique and rich resources and suitable tourism investment policies, especially in the form of community tourism. The local government has currently been building a strategy for sustainable community tourism development, contributing to creating sustainable livelihoods for local people, developing the economy, and effectively preserving local cultural values as well. The article clarifies the potential of community tourism in Cao Bang province, analyzes the current situation of sustainable community tourism development therein, points out the remaining limitations, thereby proposing a number of solutions to further promoting tourism to become a provincial key economic sector.

Keywords: Community Tourism, Sustainable Tourism, Tourism Development, Cao Bang Province

Ngày nhận bài: 22/8/2024; Ngày duyệt đăng: 25/9/2024

1. Mở đầu

Du lịch cộng đồng (DLCĐ) hiện đang là loại hình du lịch mang lại nhiều lợi ích cho các địa phương. Cao Bằng là một trong những tỉnh đáp ứng đầy đủ các tiêu chí để phát triển DLCĐ, tuy nhiên xét về dài hạn cần có định hướng xây dựng và phát triển

DLCĐ theo hướng bền vững bằng những giải pháp phù hợp.

2. Du lịch cộng đồng và phát triển du lịch cộng đồng theo hướng bền vững

2.1. Du lịch cộng đồng

Loại hình DLCĐ xuất hiện từ khoảng những năm 70 của thế kỷ XX, đến nay đã phát triển ở hầu hết các châu lục, tập trung phát triển mạnh ở khu vực nông thôn, miền

(*)^(*) ThS., Học viện Chính trị Khu vực I;
Email: danghuonghacb@gmail.com

núi, vùng dân tộc thiểu số ở châu Phi, khu vực Mỹ Latinh và châu Á. Tại Việt Nam, DLCĐ bắt đầu phát triển từ những năm 2000 khi lựa chọn du lịch để trải nghiệm, khám phá văn hóa và cuộc sống vùng miền trở thành xu hướng của nhiều du khách trong và ngoài nước (Đào Minh Anh, Vũ Nam, 2018).

Có nhiều quan niệm về DLCĐ. Theo Rozemeijer (2001), DLCĐ là hoạt động du lịch được sở hữu, khởi xướng bằng một hay vài cộng đồng địa phương, có sự liên kết với khối tư nhân nhằm tận dụng nguồn tài nguyên tự nhiên cũng như văn hóa một cách bền vững để thu hút khách du lịch, tăng thu nhập và cải thiện sinh kế. Ashley (2006) nhận định, DLCĐ chủ yếu là loại hình du lịch ở quy mô nhỏ và đều hướng đến mục đích phát triển kinh tế - xã hội. Các quốc gia Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam, có sự đồng thuận cao với bộ “*Tiêu chuẩn về du lịch cộng đồng ASEAN*” năm 2016, cùng cho rằng: DLCĐ là hình thức du lịch được sở hữu, vận hành, điều phối và quản lý bởi cộng đồng nhằm hướng tới việc cải thiện điều kiện kinh tế cộng đồng thông qua các hoạt động hỗ trợ sinh kế bền vững, duy trì và bảo vệ truyền thống văn hóa xã hội có giá trị, cũng như các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Theo Võ Quế (2006), du lịch dựa vào cộng đồng là phương thức phát triển du lịch trong đó cộng đồng dân cư tổ chức cung cấp các dịch vụ để phát triển du lịch, đồng thời tham gia bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường; cộng đồng được hưởng quyền lợi về vật chất và tinh thần từ phát triển du lịch và bảo tồn tự nhiên.

Tựu trung, các quan điểm về DLCĐ đều thống nhất ở một điểm chung cơ bản là: DLCĐ là mô hình phát triển du lịch trong đó cộng đồng dân cư địa phương là chủ thể cung cấp các sản phẩm dịch vụ cho du khách. DLCĐ tạo nguồn sinh kế bền vững và tái đầu tư cho địa phương,

đặc biệt DLCĐ có vai trò quan trọng trong bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa địa phương.

So với các loại hình du lịch khác, DLCĐ xuất hiện muộn hơn, và mang những đặc điểm riêng biệt. Ở góc độ các chủ thể tham gia, DLCĐ đặc biệt có sự tham gia của cộng đồng địa phương, cụ thể là người dân địa phương trực tiếp tham gia và hưởng lợi. Hoạt động DLCĐ hướng tới việc giúp du khách trải nghiệm, khám phá, thưởng thức các truyền thống văn hóa, từ ẩm thực đến các hoạt động lễ nghi,...

2.2. Du lịch cộng đồng mang tính bền vững

Phát triển bền vững nghĩa là khai thác các nguồn lực phục vụ cho sự phát triển chung, đáp ứng nhu cầu của hiện tại mà không làm tổn hại hoặc mất đi khả năng phát triển trong tương lai. DLCĐ bền vững cũng phải đáp ứng mục tiêu đó.

Để DLCĐ phát triển theo hướng bền vững, trước tiên cần có sự quan tâm của các ngành, các cấp từ Trung ương tới địa phương, được thể chế hóa một cách cụ thể. Cần có các chính sách phát triển kinh tế - xã hội phù hợp để phát triển DLCĐ thành một ngành kinh tế tổng hợp, mang nội dung văn hóa sâu sắc, có tính liên ngành, liên vùng, xã hội hóa cao, đóng góp cho sự tăng trưởng kinh tế - xã hội, góp phần xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội. Theo chúng tôi, cần có những chính sách như:

Thứ nhất, đầu tư DLCĐ phù hợp với điều kiện cơ sở hạ tầng của địa phương, đảm bảo tốc độ tăng trưởng kinh tế hợp lý, ổn định, liên tục. Không tạo sự tăng trưởng mang tính áp lực, đánh đổi bằng suy giảm tài nguyên môi trường, không theo trào lưu, mà ngược lại cần mang tính lâu dài, có khai thác và có đầu tư tái tạo tài nguyên môi trường. Tập trung phát triển về chất lượng dịch vụ, sau đó mới tiến tới mở rộng quy mô.

Thứ hai, tạo sinh kế cho người dân địa phương và bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. Người dân địa phương là chủ thể của hình thức DLCĐ, trực tiếp tham gia vào các hoạt động du lịch, bởi vậy quá trình phát triển DLCĐ sẽ khuyến khích, tạo cơ hội việc làm, nâng cao thu nhập và đời sống tinh thần cho họ.

Phát triển DLCĐ giúp khai thác hiệu quả các tiềm năng văn hóa truyền thống, nguồn lực tại địa phương, đồng thời giúp phát huy các giá trị văn hóa một cách bền vững. Ở góc độ văn hóa, việc du khách thập phương đến du lịch cũng thúc đẩy tiếp biến, giao thoa văn hóa, làm giàu thêm văn hóa địa phương.

Thứ ba, DLCĐ cần có sự kết hợp chặt chẽ giữa người dân địa phương và các ban ngành, đoàn thể liên quan. Trước hết là sự quản lý của Nhà nước trong việc hoàn thiện thể chế, chính sách tạo điều kiện cho DLCĐ phát triển.

Thứ tư, phát triển cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ DLCĐ. Đẩy mạnh đầu tư nhằm xây dựng và phát triển nhanh kết cấu hạ tầng hiện đại, đồng bộ; tập trung nguồn lực đầu tư hạ tầng giao thông tại các cụm du lịch, nâng cao khả năng kết nối giao thông tới khu du lịch, điểm du lịch; đầu tư điểm dừng, nghỉ trên các tuyến đường bộ... Phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển DLCĐ theo cơ cấu hợp lý, bảo đảm số lượng, chất lượng.

3. Tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng của tỉnh Cao Bằng

Tỉnh Cao Bằng có bề dày lịch sử hơn 500 năm, với nhiều quần thể di sản văn hóa. Tỉnh có hơn 200 di tích, trong đó 98 di tích được xếp hạng (3 di tích quốc gia đặc biệt, 3 bảo vật quốc gia); 4 di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, trong đó Di sản thực hành then Tày, Nùng, Thái (Việt Nam) được UNESCO ghi danh là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Bên cạnh

đó, Cao Bằng còn có nhiều thắng cảnh đẹp như: thác Bản Giốc (được tạp chí du lịch quốc tế *Travel + Leisure* 2 lần bình chọn là một trong những thác nước đẹp nhất thế giới vào năm 2021 và tháng 5/2024); động Ngườm Ngao, Mắt Thần Núi (huyện Trùng Khánh); quần thể hồ Thăng Hen (huyện Quảng Hòa) với hệ thống hang động ngầm có giá trị du lịch cao... Đặc biệt, năm 2018, Non nước Cao Bằng được UNESCO công nhận là Công viên địa chất toàn cầu, đồng thời được Công ty truyền thông trực tuyến của Mỹ Insider bình chọn là một trong 50 kỳ quan và phong cảnh thiên nhiên hấp dẫn trên thế giới (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng, 2021).

Hệ sinh thái nổi bật với sự hiện diện của nhiều giống loài quý hiếm như Khu bảo tồn loài vượn Cao Vít (huyện Trùng Khánh), Vườn quốc gia Phja Oắc - Phja Đén (huyện Nguyên Bình), mang đặc trưng rừng rêu và đa dạng sinh học với trên 90 loài thực vật và 58 loài động vật quý hiếm. Tỉnh Cao Bằng còn nổi tiếng với các loại đặc sản như: miến dong Phja Đén (huyện Nguyên Bình), quả lê và thạch đen (huyện Thạch An), hạt dẻ và thạch trắng *Mác Púp* (huyện Trùng Khánh), chè giao cổ lam, hà thủ ô đỏ, món ăn: bánh *Khẩu Sli* (Nà Giàng, huyện Hà Quảng), bánh cuốn, phở chua, bánh *phù noòng*, bánh *coóng phù*, xôi trám, bánh khảo, vịt quay 7 vị, lợn sữa quay, bánh áp chảo, bánh trứng kiền... Trong đó, một số sản vật được công nhận như: lê Đông Khê lọt vào top 50 trái cây nổi tiếng nhất Việt Nam năm 2012 do Tổ chức kỷ lục Việt Nam bình chọn; bánh coóng phù Cao Bằng lọt vào top 50 món ăn đặc sản nổi tiếng Việt Nam năm 2015; xôi trám, hạt dẻ lọt top 100 món ăn đặc sản nổi tiếng Việt Nam (UBND tỉnh Cao Bằng, 2022).

Đây là những lợi thế quan trọng để tỉnh Cao Bằng khai thác phát triển các loại hình du lịch, đặc biệt là DLCĐ.

4. Thực trạng phát triển du lịch cộng đồng theo hướng bền vững tại tỉnh Cao Bằng¹

Tỉnh Cao Bằng đã và đang nỗ lực phát triển ngành du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Với địa hình và lợi thế về văn hóa, con người, địa lý cảnh quan, tỉnh Cao Bằng có thể phát triển nhiều loại hình du lịch, tuy nhiên cho đến nay DLCĐ vẫn là loại hình có tiềm năng phát triển và có khả năng tạo dấu ấn nổi bật nhất. Các loại hình du lịch khác như du lịch mạo hiểm, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch biên giới... dù được xây dựng kế hoạch, có chiến lược nhưng còn mờ nhạt và hầu như chưa có thành tựu đáng kể. Do vậy, việc phát triển DLCĐ vẫn được tỉnh Cao Bằng chú trọng thông qua các chương trình, kế hoạch, nghị quyết cũng như sự đầu tư cụ thể. Theo đó, những thành quả đạt được từ lĩnh vực du lịch của tỉnh hầu như đều đến từ loại hình DLCĐ.

Từ năm 2009, tỉnh Cao Bằng bắt đầu tập trung phát triển DLCĐ với nhiều hình thức, cách thức khác nhau. Việc này đã đem lại sự khởi sắc rõ nét trong cuộc sống của người dân tại những địa điểm khai thác DLCĐ, đồng thời góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Tỉnh cũng xác định đây là chiến lược lâu dài, bởi vậy phương châm phát triển theo hướng bền vững luôn được chú trọng.

4.1. Chủ trương và định hướng phát triển DLCĐ theo hướng bền vững

Tỉnh Cao Bằng đã đưa ra những chủ trương cụ thể xác định phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn và xây dựng chiến lược lâu dài, bền vững. Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIX nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra một trong những nội dung đột phá chiến lược là: “Phát triển du lịch - dịch vụ bền vững, từng bước đưa du lịch - dịch vụ tỉnh Cao

Bằng trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, xây dựng tỉnh Cao Bằng trở thành trung tâm du lịch của các tỉnh khu vực Trung du và miền núi phía Bắc” (Tỉnh ủy Cao Bằng, 2020). Chủ trương này đã được triển khai qua các văn bản chỉ đạo về phát triển du lịch như Chương trình số 09-Ctr/TU ngày 11/11/2021 của Tỉnh ủy Cao Bằng về xây dựng và đổi mới cơ chế, chính sách nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút các nhà đầu tư chiến lược, trong đó có đầu tư, phát triển du lịch; Nghị quyết số 78/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND Tỉnh quy định về Chính sách hỗ trợ phát triển DLCĐ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đến năm 2025.

Đặc biệt ở góc độ phát triển du lịch bền vững, tỉnh Cao Bằng đã thành lập Tiểu ban thực hiện nội dung đột phá về phát triển du lịch bền vững giai đoạn 2021-2025; ban hành Kế hoạch số 1247/KH-TBDLDV ngày 25/5/2023 về thực hiện một số nội dung về phát triển du lịch bền vững năm 2023 (trong đó triển khai đồng bộ nhiều nhiệm vụ như: tăng cường công tác tuyên truyền, quản lý, kiểm tra, giám sát các hoạt động du lịch...); xây dựng Đề án Phát triển du lịch tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2035 (PV, 2023).

Cụ thể, tỉnh đã thực hiện: Quy hoạch, đầu tư du lịch, tiếp tục thực hiện gắn kết quy hoạch du lịch trong quy hoạch phát triển chung ở cấp huyện, góp phần nâng cao tính định hướng và hiệu quả thực hiện quy hoạch trong thực tế. Lập danh mục dự án kêu gọi đầu tư trên cơ sở các đề án quy hoạch đã được phê duyệt. Đầu tư có lựa chọn trọng điểm, khai thác các điểm đến độc đáo, tạo phong trào đi du lịch của các nhóm, cộng đồng du lịch và tạo hiệu ứng truyền thông trên báo chí cũng như trên các trang mạng xã hội. Chú trọng xây dựng hạ tầng theo hướng đồng bộ đa chức năng tại các di tích quốc gia đặc biệt, các danh thắng quốc gia, các khu, điểm du lịch trọng điểm

¹ Các tư liệu khảo sát thực địa của nhóm tác giả được thực hiện vào tháng 8/2024 tại tỉnh Cao Bằng.

gắn với bản sắc văn hóa dân tộc và vùng Công viên địa chất toàn cầu Non nước Cao Bằng. Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 về bảo tồn, tôn tạo, phát huy các giá trị văn hóa gắn với phát triển du lịch (tập trung nghiên cứu, bảo tồn các di sản văn hóa của cộng đồng các dân tộc trên các tuyến du lịch). Xây dựng sản phẩm du lịch mới lạ, độc đáo trên nền tảng bản sắc văn hóa gắn với phát triển du lịch. Xúc tiến quảng bá, phát triển sản phẩm du lịch, dịch vụ du lịch (Tư liệu khảo sát thực địa của nhóm tác giả, 2024).

4.2. Những kết quả đạt được

Điểm DLCĐ xuất hiện đầu tiên và vẫn hành có hiệu quả cho đến nay là làng đá Khuổi Ky, xã Đàm Thủy (huyện Trùng Khánh), với nét đặc sắc ấn tượng của những ngôi nhà sàn làm bằng đá, lợp ngói âm dương, có tuổi đời hàng trăm năm. Năm 2008, làng Khuổi Ky được Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch công nhận là “Làng văn hóa truyền thống tiêu biểu của dân tộc ít người”. Năm 2023, làng đón khoảng 5.000 lượt khách, trong đó khách nước ngoài chiếm 20% (Dẫn theo: Khôi Vũ, 2023).

Theo tư liệu khảo sát thực địa của nhóm tác giả (2024), tỉnh Cao Bằng đã đạt được một số thành quả từ loại hình DLCĐ như sau:

- Huyện Bảo Lạc có điểm DLCĐ tại xóm Khuổi Khon, xã Kim Cúc. Điểm DLCĐ này được khai phá từ một chương trình của chuyên gia người Pháp khi nghiên cứu về văn hóa các dân tộc thiểu số của Việt Nam năm 2011. 60 hộ gia đình tộc người Lô Lô đen ở đây có những nét văn hóa bản địa đặc sắc được bảo tồn gần như nguyên vẹn. Khi ngôi làng được cộng đồng quốc tế chú ý, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch đã đầu tư thực hiện dự án “Bảo

tồn bản truyền thống dân tộc Lô Lô, xóm Khuổi Khon”. Tại huyện Quảng Hòa, làng người Tày tại Bản Giuông, xã Tiên Thành - một ngôi làng nhỏ độc đáo với những ngôi nhà sàn hàng trăm tuổi - bắt đầu được khai thác DLCĐ từ năm 2018.

- Một địa điểm DLCĐ khác mới nổi từ năm 2022 cũng thu hút khách du lịch là xóm Hoài Khao, xã Quang Thành, huyện Nguyên Bình, mang đậm nét văn hóa người Dao Tiên với chỉ hơn 30 hộ dân. Đây là nơi lưu giữ được nét văn hóa đặc sắc của người Dao Tiên như nhà ở, các nghề truyền thống (dệt, thêu hoa văn, in hoa văn trên váy bằng sáp ong, chạm bạc), văn hóa ẩm thực và các phong tục tập quán đậm đà bản sắc (lễ cấp sắc, lễ mừng lúa mới,...).

- Bên cạnh đó còn có nhiều điểm DLCĐ làng nghề như làng rèn xóm Pác Ràng, làng nghề làm hương xóm Phja Thấp xã Phúc Sen (huyện Quảng Hòa), làng nghề dệt thổ cẩm ở huyện Hà Quảng, làng nghề làm giấy bản xóm Dĩa Trên, xã Phúc Sen (huyện Quảng Hòa). Ngoài ra còn có nhiều làng DLCĐ như: xóm Giốc Rùng, xã Phong Nặm (huyện Trùng Khánh); xóm Pác Khoang, xã Đức Xuân (huyện Thạch An); làng Bãi Tinh, xã Thanh Long; các làng Nặm Ngùa và Lũng Tó, xã Ngọc Động (huyện Hà Quảng);...

- Hiện nay, tỉnh Cao Bằng còn tập trung đẩy mạnh khai thác 4 tuyến du lịch. Phía Đông là tuyến “Trải nghiệm văn hóa bản địa ở xứ sở thần tiên”, tập trung vào các huyện Trà Lĩnh, Quảng Uyên, Trùng Khánh và Hạ Lang, mang đến những trải nghiệm văn hóa truyền thống độc đáo của các dân tộc Tày, Nùng, Hmông, Dao, Sán Chay... Phía Bắc là tuyến “Hành trình về nguồn cội”, tập trung ở hai huyện Hòa An và Hà Quảng với những giá trị di sản văn hóa - lịch sử tiêu biểu cho truyền thống đấu tranh giữ nước, bảo vệ nền độc lập tự do của dân tộc như đền vua Lê, đền Dẻ Đống, khu di tích quốc

gia đặc biệt Pác Bó cùng các dấu ấn về quá trình hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh giai đoạn 1941-1944. Phía Tây là tuyến “Khám phá Phia Oắc - vùng núi của những đổi thay” với các điểm du lịch trên địa bàn huyện Nguyên Bình như khu rừng Trần Hưng Đạo, xóm Hoài Khao, Phja Đén, Phja Oắc. Gần đây nhất, vào tháng 9/2024, tuyến du lịch “Một thời hoa lửa” được đưa vào khai thác với các điểm trải nghiệm: Hồ hóa thạch, nhà lưu niệm Hoàng Đình Giọng, núi lửa dưới đại dương cổ ở xã Thái Cường, huyện Thạch An...

Như vậy, trong một thời gian ngắn, số lượng các điểm DLCĐ được khai thác tại tỉnh Cao Bằng đã tăng lên đáng kể góp phần không nhỏ vào tăng trưởng ngành du lịch của tỉnh. Từ năm 2016-2020, lượng khách và nguồn thu từ du lịch của tỉnh có sự tăng trưởng đáng kể: Tổng lượt khách đến tỉnh Cao Bằng đạt trên 5 triệu lượt, trong đó lượng khách tham gia và trải nghiệm DLCĐ khoảng 250 nghìn lượt; doanh thu du lịch trên 1.200 tỷ đồng. Từ cuối năm 2019 đến năm 2021, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, doanh thu của ngành du lịch bị sụt giảm. Đến năm 2022, du lịch hoạt động trở lại và các chỉ tiêu về du lịch năm 2022 của tỉnh đã vượt kế hoạch đề ra. Cụ thể, tổng lượt khách du lịch đạt trên 1,1 triệu lượt, tăng 165% so với năm 2021. Tổng doanh thu từ du lịch năm 2022 đạt 622 tỷ đồng, lần lượt tăng 762,3% và 29,3% so với năm 2021 và năm 2019. Trong 6 tháng đầu năm 2023, khách du lịch quốc tế ước đạt 14.100 lượt, bằng 941,8% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 14,1% kế hoạch năm; khách du lịch nội địa ước đạt 918.270 lượt, bằng 224,6% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 76,5% kế hoạch năm. Tổng doanh thu từ du lịch ước đạt 642 tỷ đồng, bằng 380% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 71,3% kế hoạch năm. Tổng lượt khách tăng bình quân 28%/năm trong giai đoạn 2021-2023 (Sở Văn hóa, Thể thao và

Du lịch tỉnh Cao Bằng, 2023). Năm 2023, tỉnh Cao Bằng đã đón tiếp khoảng 1,9 triệu lượt du khách, tăng 72% so với năm 2022, và bằng 112% kế hoạch năm. Trong đó, có khoảng 34.000 lượt du khách quốc tế. Tổng doanh thu từ du lịch tại tỉnh Cao Bằng đạt 1.334 tỷ đồng, tăng 14,5% so với năm 2022. Công suất sử dụng phòng tại các cơ sở lưu trú đạt 46,5% (Minh Tuấn, 2024).

4.3. Những hạn chế còn tồn tại

Bên cạnh những kết quả đạt được, DLCĐ của tỉnh Cao Bằng vẫn còn những hạn chế nhất định, chưa khai thác hết tiềm năng vốn có. Cơ sở hạ tầng và các dịch vụ phục vụ du lịch còn chưa được đầu tư đúng mức. Bên cạnh đó, đa số các đơn vị kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh hoạt động với quy mô nhỏ, kinh nghiệm quản lý còn hạn chế. Tỉnh chưa thu hút được các nhà đầu tư chiến lược triển khai các dự án du lịch quy mô lớn trên địa bàn. Một số cấp ủy, chính quyền chưa thực sự vào cuộc, chỉ đạo chưa quyết liệt, nên hiệu quả một số hoạt động còn chưa được như mong đợi. Người dân địa phương nhận thức về phát triển DLCĐ còn hạn chế, nhất là tại các vùng có tiềm năng như các huyện Trùng Khánh, Nguyên Bình... Các sản phẩm gắn với hoạt động du lịch chưa phong phú, đa dạng. Các hoạt động dành cho du khách tại các điểm du lịch còn đơn điệu, chính vì vậy lượng khách quay trở lại rất ít. Các hoạt động quảng bá chưa có chiều sâu. Ngoài ra, nguồn nhân lực du lịch cũng chưa đáp ứng được thực tiễn hoạt động cả về số lượng và chất lượng. Đội ngũ cán bộ quản lý du lịch các cấp còn thiếu, đặc biệt là ở cơ sở hầu hết đều kiêm nhiệm nên tham mưu chuyên môn chưa sâu.

5. Một số giải pháp phát triển du lịch cộng đồng theo hướng bền vững ở tỉnh Cao Bằng trong thời gian tới

Tỉnh Cao Bằng sở hữu nhiều tiềm năng để phát triển DLCĐ, trên thực tế những năm gần đây du lịch đã góp phần quan trọng

trong thúc đẩy chuyên dịch cơ cấu kinh tế. Du lịch được xác định là ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương. Đặc biệt, phát triển DLCĐ theo hướng bền vững là nhiệm vụ được đặt ra đối với tỉnh Cao Bằng trong xu thế chung của ngành du lịch. Để đạt được các mục tiêu này, cần thực hiện một số giải pháp cơ bản sau:

Thứ nhất, cần có quy hoạch riêng của ngành DLCĐ gắn chặt với quy hoạch phát triển chung của tỉnh, đặc biệt chú trọng phát triển hạ tầng giao thông, tài nguyên môi trường, nông nghiệp, quốc phòng - an ninh... Việc này tạo tầm nhìn ổn định, dài hơi, là căn cứ cho việc xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, trên cơ sở đó thúc đẩy phát triển du lịch nói chung và DLCĐ nói riêng theo hướng bền vững. Trong xây dựng cơ sở hạ tầng, cần kiểm soát chặt chẽ và có biện pháp hạn chế tác động của các hoạt động này đến môi trường tại các khu, điểm du lịch. Nghiên cứu, xác định giới hạn áp lực của hoạt động du lịch lên tài nguyên, môi trường; theo dõi, kiểm tra thường xuyên việc sử dụng tài nguyên, tránh khai thác quá mức gây nguy cơ cạn kiệt, suy giảm hoặc xuống cấp nghiêm trọng. Kịp thời khắc phục các sự cố, khắc phục tình trạng suy thoái, xuống cấp của tài nguyên du lịch, những ảnh hưởng này sẽ có tác động rất lớn tới phát triển DLCĐ theo hướng bền vững.

Thứ hai, cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong hoạt động lữ hành, thực hiện chuyển đổi số du lịch, hoàn thiện cơ sở dữ liệu du lịch Cao Bằng để có thể tích hợp với cơ sở dữ liệu du lịch quốc gia, tạo thuận lợi cho du khách tra cứu thông tin.

Thứ ba, tiếp tục đầu tư xây dựng và phát huy giá trị của Công viên địa chất Non nước Cao Bằng. Chú trọng và đề cao công tác bảo tồn di sản văn hóa, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, cảnh quan môi trường gắn với phát triển du lịch bền vững của địa phương. Khuyến khích các dự án đầu tư

phát triển du lịch có những cam kết cụ thể về bảo vệ, tôn tạo và phát triển tài nguyên du lịch.

Thứ tư, phát triển sản phẩm DLCĐ, xây dựng các hoạt động dịch vụ phong phú để phục vụ khách du lịch. Bảo tồn và phục dựng các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương dưới sự giám sát của các chuyên gia, từ đó tạo dấu ấn riêng trong hoạt động DLCĐ của từng địa điểm.

Thứ năm, chú trọng đào tạo nhân lực, nâng cao tính chuyên nghiệp của đội ngũ làm công tác du lịch. Hỗ trợ đào tạo, hướng dẫn các hộ gia đình, các doanh nghiệp vừa và nhỏ tham gia vào hoạt động DLCĐ. Nâng cao nhận thức và phát huy vai trò của cộng đồng đối với phát triển sản phẩm du lịch, nhất là đa dạng hóa và khai thác các sản phẩm du lịch đặc sắc của địa phương. Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực du lịch, thành lập các cơ sở đào tạo nhân lực DLCĐ cho tỉnh.

Thứ sáu, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phát triển DLCĐ bền vững bằng nhiều hình thức. Đẩy mạnh các chương trình hợp tác với các tổ chức quốc tế nhằm mở rộng hoạt động quảng bá du lịch. Đầu tư nguồn kinh phí thỏa đáng cho công tác xúc tiến, quảng bá du lịch; mở rộng xã hội hóa và phối hợp với các doanh nghiệp trong công tác quảng bá du lịch.

5. Kết luận

Hiện nay, phát triển bền vững là định hướng quan trọng trong phát triển tất cả các ngành, nghề, trong đó có du lịch. Là tỉnh sở hữu nhiều tài nguyên du lịch, do vậy du lịch được Cao Bằng xác định là ngành kinh tế trụ cột trong tương lai. Việc phát triển DLCĐ theo hướng bền vững không chỉ phù hợp xu thế mà còn mang tính cấp thiết trong chiến lược phát triển kinh tế của địa phương. Trong quá trình phát triển và xây dựng thương hiệu DLCĐ, tỉnh Cao Bằng đã đạt được những thành tựu nhất định, tuy

nhiên cũng còn một số vấn đề tồn tại cần được giải quyết bằng các giải pháp đồng bộ để thúc đẩy để phát triển bền vững DLCD trong thời gian tới □

Tài liệu tham khảo

1. Đào Minh Anh, Vũ Nam (2018), “Phát triển du lịch cộng đồng ở Việt Nam - Nghiên cứu điển hình tại làng cổ Đường Lâm và bản Lác”, *Tạp chí Khoa học kinh tế*, số 6(01), tr. 100-112.
 2. ASEAN (2016), *ASEAN community - based tourism*, Secretariat, Jakarta.
 3. Ashley, C. (2006), *How can governments boots the local economic impacts of tourism?*, Options and Tools, ODI, London, The UK and SNV, The Hague the Netherlands.
 4. PV (2023), “Cao Bằng thực hiện hiệu quả nội dung đột phá về phát triển du lịch - dịch vụ bền vững”, *Báo Cao Bằng* ngày 26/5/2023.
 5. Võ Quế (2006), *Du lịch cộng đồng: Lý thuyết và vận dụng*, Tập 1, Nxb. Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.
 6. Rozemeijer, N. (2001), *Community - based tourism in Botswasa: The SNV experience in three community based tourism projects*, SNV/IUCN CBNRM support programme, Botswana.
 7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng (2021), *Báo cáo tình hình phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2019-2020*.
 8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng (2023), *Báo cáo số 96/BC-SVHTTDL ngày 14/4/2023 về tình hình phát triển du lịch của tỉnh Cao Bằng theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ*.
 9. Tỉnh ủy Cao Bằng (2020), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025*.
 10. Tỉnh ủy Cao Bằng (2023), *Báo cáo số 338-BC/TU ngày 12/7/2023 sơ kết nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025*.
 11. Minh Tuấn (2024), “Cao Bằng: Doanh thu từ du lịch đạt 1.334 tỷ đồng”, *Báo Nhân dân* ngày 11/01/2024, <https://nhandan.vn/cao-bang-doanh-thu-tu-du-lich-dat-1334-ty-dong-post791578.html>
 12. UBND tỉnh Cao Bằng (2020), *Đề án Phát triển du lịch tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030*.
 13. Khôi Vũ (2023), “Ngôi làng đá ở Cao Bằng thoát nghèo nhờ du lịch cộng đồng”, *Báo Dân trí* ngày 29/12/2023, <https://dantri.com.vn/du-lich/ngoi-lang-da-doc-dao-o-cao-bang-thoat-ngheo-nho-du-lich-cong-dong-20231229115706641.htm>
-
- (tiếp theo trang 34)
27. Bùi Thị Thúy và cộng sự (2015), “Về cộng đồng dân tộc Chăm tỉnh An Giang”, trong: *40 năm nghiên cứu văn hóa Chăm*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội, tr. 104-108.
 28. Vương Xuân Tình, Vũ Đình Mười (2016), *Quan hệ dân tộc xuyên quốc gia ở Việt Nam: Nghiên cứu tại vùng Nam Bộ*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
 29. Đoàn Việt (2012), “Biến đổi về vốn xã hội của người Chăm Hồi giáo từ việc đi làm ăn qua biên giới (nghiên cứu ở huyện An Phú, tỉnh An Giang)”, *Tạp chí Dân tộc học*, số 5 & 6, tr. 56-65.
 30. Đoàn Việt (2017), “Xu hướng đi làm ăn xa và những tác động đến văn hóa - xã hội của người Chăm Hồi giáo ở tỉnh An Giang”, *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội*, số 9, tr. 42-48.